

Số: /KH-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 4 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### **Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, kiểm tra, khảo sát, hướng dẫn làm thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2025**

#### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG**

Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12 ngày 23/11/2009; Luật số 09/2022/QH15 ngày 09/11/2022 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện;

Nghị định số 63/2023/NĐ-CP ngày 18/8/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2022/QH15; Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Viễn thông; Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ Quy định về hoạt động thông tin cơ sở; Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Thông tư số 19/2019/TT-BTTTT ngày 25/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) về Quy hoạch băng tần 694-806 MHz cho hệ thống thông tin di động ITM của Việt Nam; Thông tư số 08/2021/TT-BTTTT ngày 14/10/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) về Quy định danh mục thiết bị vô tuyến điện được miễn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, điều kiện kỹ thuật và khai thác kèm theo;

Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 03/5/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý thông tin liên lạc đối với tàu cá hoạt động trên biển của tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 03/5/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý thông tin liên lạc đối với tàu cá hoạt động trên biển của tỉnh Quảng Trị;

Chỉ thị số 03/2011/CT-UBND ngày 04/3/2011 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý việc kinh doanh, sử dụng thiết bị phát sóng tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Văn bản số 2645/UBND-KGVX ngày 06/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc tăng cường công tác quản lý tần số và thiết bị vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh.

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về tần số vô tuyến điện đến với tổ chức, cá nhân có liên quan biết và thực hiện.

Đảm bảo việc chấp hành pháp luật trong thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý phát sóng tần số vô tuyến điện. Kiểm tra, khảo sát, hướng dẫn làm thủ tục cấp giấy phép theo đúng quy định của pháp luật.

Kiểm tra, phát hiện, chấn chỉnh, xử lý vi phạm trong hoạt động quản lý phát sóng vô tuyến điện. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực tần số vô tuyến điện.

Sử dụng có hiệu quả, đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện. Đảm bảo các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc cấp giấy phép Tần số vô tuyến điện đều được cấp giấy phép theo quy định; đảm bảo các thiết bị giám sát hành trình tàu cá qua vệ tinh được lắp đặt trên tàu cá được cấp giấy phép sử dụng tần số theo quy định.

Khuyến cáo các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân không sản xuất, kinh doanh sử dụng thiết bị phát sóng không dây, thiết bị vô tuyến điện khác có tần số không phù hợp với quy hoạch tần số của quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan.

## **III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI**

### **1. Đối tượng**

Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, sử dụng, sản xuất kinh doanh thiết bị thu phát sóng vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh.

Các tàu cá có lắp đặt thiết bị thu phát sóng vô tuyến điện tầm xa HF, thiết bị sử dụng di động vệ tinh, thiết bị giám sát hành trình tàu cá qua vệ tinh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Đài truyền thanh cơ sở (cấp xã) đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

### **2. Đơn vị tham gia phối hợp**

Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực III (Đà Nẵng) - Cục Tần số vô tuyến điện; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố; Các Đoàn Biên phòng tuyến biển, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Thủy sản; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh, sử dụng thiết bị thu phát sóng tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh.

### **3. Phạm vi:** Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

## **IV. NỘI DUNG, THỜI GIAN, KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Nội dung**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tần số vô tuyến điện. Khảo sát, hướng dẫn làm thủ tục cấp giấy phép sử dụng thiết bị thông tin liên lạc

trên phương tiện nghề cá. Hướng dẫn, tổ chức cấp giấy phép qua mạng cho các chủ tàu cá đánh bắt xa bờ... Kiểm tra giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đặt trên các phương tiện nghề cá hoạt động trên biển...

Khảo sát tình hình sản xuất, kinh doanh thiết bị điện thoại không dây, micro không dây trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kiểm tra, khảo sát tình hình hoạt động các Đài truyền thanh cấp xã.

Xây dựng nội dung, tổ chức phát tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền về chính sách pháp luật về tần số vô tuyến điện. Xây dựng nội dung, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về sản xuất, kinh doanh sử dụng thiết bị phát sóng không dây, thiết bị vô tuyến điện khác có tần số không phù hợp với quy hoạch tần số của quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan.

Phối hợp với các Đoàn biên phòng tuyến biển và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến các quy định mới và kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý sử dụng tần số vô tuyến điện trên phương tiện nghề cá. Kiểm tra các thiết bị sử dụng di động vệ tinh Vinaphone-S, thiết bị giám sát hành trình tàu cá trên tàu cá.

Thực hiện các nội dung theo Kế hoạch phối hợp giữa Trung tâm Tần số vô tuyến điện Khu vực III với Sở Thông tin và Truyền thông, nay là Sở Khoa học và Công nghệ về công tác quản lý tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2025.

Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh (nếu có).

**2. Thời gian thực hiện:** Từ quý I đến quý IV/2025.

**3. Kinh phí:** 63.000.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi ba triệu đồng chẵn*)  
(Phụ lục chi tiết kèm theo).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Giao Phòng Chuyên đổi số chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Khoa học và Công nghệ về Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, kiểm tra, khảo sát, hướng dẫn làm thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2025./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng;
- Chi cục Thủy sản;
- Trung tâm Tần số Khu vực III;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Phòng VHKKH và TT các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, CDS.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Ngọc Lân**

**PHỤ LỤC DỰ TOÁN TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH**  
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SKHCN ngày /4/2025  
của Sở Khoa học và Công nghệ)

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Kinh phí</b>
<b>I</b>	<b>Tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật văn bản QPPL về viễn thông tần số vô tuyến điện, chính sách, quy định mới (dự kiến tuyên truyền phổ biến Nghị định 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024; Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024; Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024)</b>	<b>25.100.000</b>
	Thuê hội trường , máy chiếu, trang trí	18.000.000
	Tiền nước uống học viên, giảng viên, đại biểu	2.100.000
	Thù lao báo cáo viên + biên soạn tài liệu	3.000.000
	Phí công văn + điện thoại triệu tập	2.000.000
<b>II</b>	<b>Khảo sát, hướng dẫn làm thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện trên phương tiện nghề cá. Phối hợp đồn biên phòng tuyến biển kiểm tra, kiểm soát việc trang bị thiết bị thông tin liên lạc tàu cá</b>	<b>13.200.000</b>
	Công tác phí: 12 tháng x 600.000đ/tháng	7.200.000
	Nhiên liệu: 12 tháng x 500.000đ/tháng	6.000.000
<b>III</b>	<b>Khảo sát tình hình sản xuất, kinh doanh, sử dụng thiết bị điện thoại không dây, micro không dây trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</b>	<b>17.000.000</b>
	Công tác phí 03 người x 9 ngày x 100.000đ	2.700.000
	Lưu trú 02 đêm x 03 người x 350.000/ đêm	1.800.000
	ô tô, xe máy 5.000.000 đ	5.000.000
	Tờ rơi tuyên truyền: 1.500 tờ x 5.000đ/tờ	7.500.000
<b>IV</b>	<b>Kiểm tra, khảo sát tình hình hoạt động đài truyền thanh cấp xã</b>	<b>7.700.000</b>
	Công tác phí 03 người x 9 ngày x 100.000đ	2.700.000
	Nhiên liệu ô tô, xe máy 5.000.000đ	5.000.000
	<b>Tổng cộng (I+II+III+IV)</b>	<b>63.000.000</b>